| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 5- VĨNH LONG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Số: 265/2025/QĐST-HNGĐ

*Vĩnh Long, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 172/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 giữa:

***** *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 19/4/1977.

Số CCCD: 083077008510; Cấp ngày 06/7/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số I, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

***** *Bị đơn*: Chị Đoàn Thị Thu T1, sinh ngày 24/11/1979.

Số CCCD: 083179010257; Cấp ngày 12/08//2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: số A, ấp H, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đoàn Thị Thu T1.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về hôn nhân:* anh Nguyễn Văn T và chị Đoàn Thị Thu T1 thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị T1 và anh T chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định.

*2.2. Về con chung:* có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn H, sinh ngày 09/3/2008. Giao con cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị T1 mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày có quyết định, cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Anh T được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên, vì quyền và lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

*2.3. Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên khai không có, nên không xét đến.

*2.4 Về án phí:*

Anh T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003817 ngày 01/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Anh T đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long,
- Phòng THADS khu vực 5 – Vĩnh Long;
- UBND xã Phú Túc

**(**Số ĐKKH 44/2007 tại UBND xã Sơn Hòa cũ**)**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
**(ĐÃ KÝ)**

**Trần Nguyễn Trọng Hiếu**